

Số: **361/2020/QĐST-HNGĐ**

*Bình Chánh, ngày 22 tháng 6 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 421/2020/TLST-VHNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Người yêu cầu: Bà **Nguyễn Thị Thanh T**, sinh năm: 1981

Địa chỉ: xã H, huyện C, Tp.HCM;

2. Người yêu cầu: Ông **Phạm Bảo T**, sinh năm: 1978

Địa chỉ xã H, huyện C quận Bình Tân, Tp.HCM;

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Phạm Bảo T thuận tình ly hôn với nhau. Quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Phạm Bảo T chấm dứt cũng như giấy chứng nhận kết hôn số 161, quyển số 2004, do UBND xã xã H, huyện C, Tp.HCM cấp ngày 30/12/2004, không còn giá trị pháp lý kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Phạm Bảo T xác nhận có 02 con chung tên Phạm Khánh Ng, sinh ngày: 03/3/2006 và Phạm Khôi Ng, sinh ngày: 19/5/2008. Hiện cả 02 trẻ Khánh Ng và Khôi Ng đang sống cùng với bà T. Sau khi ly hôn T đồng ý giao 02 trẻ Khánh Ng và Khôi Ng cho bà T nuôi dưỡng đến trưởng thành và ông không cấp dưỡng nuôi con;

Ông Phạm Bảo T có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở, vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau này theo quy định tại Điều 83, Điều 84 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con

làm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó theo quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

3. Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Phạm Bảo T xác nhận tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Phạm Bảo T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Phạm Bảo T cùng phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) bà T và ông T đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA/2019/0079300 ngày 29/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Bà T và ông T đã nộp đầy đủ án phí.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Phạm Bảo T thuận tình ly hôn với nhau. Quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Phạm Bảo T chấm dứt cũng như giấy chứng nhận kết hôn số 161, quyển số 2004, do UBND xã H, huyện C, Tp.HCM cấp ngày 30/12/2004, không còn giá trị pháp lý kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Phạm Bảo T xác nhận có 02 con chung tên Phạm Khánh Ng, sinh ngày: 03/3/2006 và Phạm Khôi Ng, sinh ngày: 19/5/2008. Hiện cả 02 trẻ Khánh Ng và Khôi Ng đang sống cùng với bà T. Sau khi ly hôn ông T đồng ý giao 02 trẻ Khánh Ng và Khôi Ng cho bà T nuôi dưỡng đến trưởng thành và ông không cấp dưỡng nuôi con;

Ông Phạm Bảo T có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở, vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau này theo quy định tại Điều 83, Điều 84 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con làm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó theo quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Phạm Bảo T xác nhận tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Phạm Bảo T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Phạm Bảo T cùng phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) bà T và ông T đã nộp theo biên lai thu tiền số:

AA/2019/0079300 ngày 29/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh.  
Bà T và ông T đã nộp đầy đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị  
kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đường sự.
- VKSND H. Bình Chánh.
- Chi cục THADS H. Bình Chánh.
- Cơ quan đăng ký kết hôn.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Thị Vân Hương**